

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2021/HS-ST  
Ngày 27 – 10 – 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lâm Hoài Ân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trương Ánh Hoa.

Bà Huỳnh Trúc Duyên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Bích Như – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Lê Quốc Nin - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 146/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 581/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Ngọc Đ, sinh năm 2002 tại huyện U, tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký thường trú: ấp 6, xã Nguyễn P, huyện U, tỉnh Cà Mau; nơi tạm trú: khóm A, phường B, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn M và bà Lê Thị B; vợ, con: chưa có; tiền sự, tiền án: không; nhân thân: chưa bị xử lý vi phạm hành chính, không có án tích; bị tạm giữ từ ngày 22/02/2021 (bắt quả tang) đến ngày 28/02/2021 thì bị bắt, tạm giam cho đến nay (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Ngọc Đ là người thuê phòng trọ số 07, khu nhà trọ của ông Phạm Minh Hợp quản lý thuộc khóm A, phường B, thành phố Cà Mau. Vào lúc 20 giờ 40 phút ngày 22/02/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Cà Mau kết hợp với Công an phường B, thành phố Cà Mau bắt quả tang

Dương Ngọc Đ rời phòng trọ và mang theo ma túy chuẩn bị đi giao cho người mua nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Khi bị bắt, Đ bỏ 01 gói giấy bạc màu trắng từ trong lòng bàn tay trái xuống nền xi măng cách vị trí bị bắt khoảng 01m, lực lượng tiến hành kiểm tra thì phát hiện bên trong gói giấy bạc có 01 bọc nilon, bên trong bọc nilon có chứa 05 viên nén màu cam và 01 bọc nilon, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên tiến hành thu giữ và đưa bọc nilong nói trên vào phong bì hình chữ nhật niêm phong có chữ ký ghi họ tên của Đ cùng lực lượng làm nhiệm vụ, ký hiệu M.29/2021.

Ngoài số ma túy trên, Đ khai nhận còn bỏ ma túy là thuốc lắc, khô và 01 cây cân tiểu ly trong sọt rác phía trước phòng trọ số 07 của Đ thuê, nên lực lượng Công an tiến hành kiểm tra và tiếp tục thu giữ 01 bọc nilon màu đen bên trong có 05 bọc nilon, tất cả đều nghi là ma túy, cụ thể: Bọc thứ nhất, bên trong có chứa 21 viên nén màu nâu; Bọc thứ hai, bên trong chứa 13 viên nén màu cam; Bọc thứ ba, bên trong có chứa 06 bọc nilon, bên trong 06 bọc nilon đều chứa tinh thể màu trắng; Bọc thứ 4, bên trong có 01 bọc nilon chứa tinh thể màu trắng và bọc thứ năm, bên trong có chứa 04 bọc nilon, bên trong 04 bọc nilon đều chứa tinh thể màu trắng. Sau khi kiểm tra, lực lượng Công an đưa tất cả 05 bọc nilon nói trên vào túi niêm phong, ký hiệu PS3, mã số: PS3A 086038 dán kín lại có chữ ký ghi họ tên của Đ cùng lực lượng làm nhiệm vụ, ký hiệu M.30/2021.

Bên cạnh đó, lực lượng còn thu giữ của Đ: Một xe mô tô mang biển số 69D1-289.12; một điện thoại di động hiệu VSMART màu trắng, có gắn sim số 0398.129.862; một điện thoại di động màu xanh, mặt sau có hình trái táo khuyết, có gắn sim số 0973.246.802; một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, có gắn sim số 0832.117.662; một cây cân tiểu ly màu đen; nhiều bọc nilon nhỏ chưa sử dụng và tiền Việt Nam 800.000đ.

Tại biên bản về việc thử nước tiểu phát hiện nhanh chất ma túy, thể hiện Đ không có sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 66/GĐH-PC09 ngày 26/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, kết luận:

- *Tinh thể màu trắng bên trong bọc nilon được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.29/2021 thu giữ vào ngày 22/02/2021 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,7436 gam, loại Ketamine.*

- *05 viên nén màu cam bên trong bọc nilon được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.29/2021 thu giữ ngày 22/02/2021 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,7217 gam, loại MDMA.*

- *21 viên nén màu nâu bên trong bọc nilon thứ nhất được niêm phong kín trong túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số: PS3A 086038, ký hiệu M.30/2021 thu giữ vào ngày 22/02/2021 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 7,3669 gam, loại Methamphetamine và MDMA.*

- *13 viên nén màu cam bên trong bọc nilon thứ hai được niêm phong kín trong túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số: PS3A 086038, ký hiệu M.30/2021 thu giữ*

vào ngày 22/02/2021 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 4,4972 gam, loại MDMA.

- Tinh thể màu trắng bên trong 11 bọc nilon (bọc thứ ba, tư, năm) được niêm phong kín trong túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số: PS3A 086038, ký hiệu M.30/2021 thu giữ vào ngày 22/02/2021 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 9,1342 gam, loại Ketamine.

Hoàn lại đối tượng giám định: 1,6015 gam tinh thể màu trắng, ký hiệu M.29/2021 sau khi trích giám định và không lưu; 1,2306 gam của 05 viên nén màu cam, ký hiệu M.29/2021 sau khi trích giám định và không lưu; 5,48881 gam của 21 viên nén màu nâu, ký hiệu M.30/2021 sau khi trích giám định và không lưu; 3,1168 gam của 13 viên nén màu cam, ký hiệu M.30/2021 sau khi trích giám định và không lưu và 8,6934 gam tinh thể màu trắng bên trong 11 bọc nilon, ký hiệu M.30/2021 sau khi trích giám định và không lưu; Phong bì niêm phong mẫu ký hiệu M.29/2021 gửi giám định; Túi niêm phong mẫu ký hiệu M.30/2021 gửi giám định; Bọc nilon dùng để chứa tinh thể màu trắng ký hiệu M.29/2021; Bọc nilon dùng để chứa 05 viên nén màu cam ký hiệu M.29/2021; Bọc nilon thứ nhất dùng để chứa 21 viên nén màu nâu ký hiệu M.30/2021; Bọc nilon thứ hai dùng để chứa 13 viên nén màu cam ký hiệu M.30/2021; Bọc nilon thứ ba, thứ tư, thứ năm và 11 bọc nilon dùng để chứa tinh thể màu trắng ký hiệu M.30/2021 (tất cả được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu số: 66/GĐH-PC09 ngày 26/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, sau khi trích giám định và không lưu).

Quá trình điều tra, Dương Ngọc Đ khai nhận: Thông qua người tên Hợp, đã giới thiệu cho Đ quen người thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ và người này chủ động liên hệ với Đ kêu giao ma túy trong quán Bar, karaoke Gossip tại phường 5, thành phố Cà Mau. Tùy theo số lượng ma túy giao được nhiều hay ít, mỗi ngày người này sẽ cho Đ từ 300.000đ đến 500.000đ, khi có người mua ma túy thì người thanh niên trên sẽ chủ động liên hệ với Đ qua ứng dụng tin nhắn Telegram hoặc sẽ chủ động gọi điện thoại bằng nhiều số khác nhau để Đ giao ma túy, số ma túy giao cho người mua đã được phân chia sẵn ra từng bọc nilon nhỏ, Đ chỉ giao ma túy chứ không trực tiếp nhận tiền từ người mua, người thanh niên trả công cho Đ bằng cách bỏ tiền vào trong bọc nilon chứa ma túy mỗi lần Đ nhận ma túy để đi giao, Đ đã giao ma túy cho nhiều người nên không nhớ họ tên, địa chỉ và đã nhận được tiền công hai lần với tổng số tiền là 5.000.000đ. Đến ngày 22/02/2021, Đ cầm 01 gói ma túy bên trong có chứa 01 bọc nilon, trong bọc nilon có chứa 05 viên thuốc lắc màu cam và 01 bọc nilon bên trong chứa ma túy dạng khô để trong lòng bàn tay trái bước từ trong phòng trọ số 07 ra ngoài chuẩn bị đi giao ma túy thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Khi bị bắt, Đ vứt bọc ma túy đang cầm trên tay xuống nền xi măng thì bị lực lượng phát hiện thu giữ. Đồng thời, Đ còn thừa trong sọt rác phía trước phòng trọ số 07 của Đ thuê ở còn có ma túy là thuốc lắc và ma túy dạng khô mà Đ đã nhận từ người thanh niên trên vào ngày 19/02/2021, nên lực lượng tiến hành kiểm tra và thu giữ số ma túy trên.

Tại Cáo trạng số: 143/CT-VKS ngày 22/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau đã truy tố bị cáo Dương Ngọc Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

- *Kiểm sát viên trình bày lời luận tội:* Vẫn giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Ngọc Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù; Về vật chứng, tịch thu tiêu hủy mẫu vật được hoàn lại sau khi trích giám định và một cây cân tiêu ly màu đen cùng nhiều bọc nilon nhỏ chưa sử dụng. Riêng xe mô tô mang biển số 69D1-289.12, bị cáo khai mượn của người chị tên Linh ở phường 8, thành phố Cà Mau nhưng không rõ địa chỉ cụ thể nên tách ra giao Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ sẽ xem xét xử lý sau. Đối với điện thoại di động hiệu VSMART màu trắng, có gắn sim số 0398.129.862, dùng để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước còn điện thoại di động màu xanh, mặt sau có hình trái táo khuyết, có gắn sim số 0973.246.802 và điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, có gắn sim số 0832.117.662 không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với người tên Hợp và người thanh niên thuê bị cáo đi giao ma túy, do không xác định được nhân thân, địa chỉ cụ thể nên tách ra, giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ xử lý sau. Đối những lần bán ma túy trước ngày bị bắt quả tang, chưa đủ căn cứ chứng minh bị cáo bán trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xử lý những lần này nên tách ra tiếp tục giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau xác minh làm rõ, có căn cứ xử lý sau.

- *Bị cáo trình bày lời bào chữa:* Bị cáo thừa nhận bị cáo không nghiện ma túy, số ma túy bị cáo bị lực lượng Công an bắt quả tang vào ngày 22/02/2021 là của bị cáo nhận từ người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) để đi giao cho người mua ma túy, bị cáo không trực tiếp nhận tiền từ người mua cũng không biết được họ tên, địa chỉ của những người mua còn tiền công đi giao ma túy, người thanh niên sẽ trả cho bị cáo khi bị cáo đi nhận ma túy và được bỏ vào trong bọc cùng với ma túy. Việc giao nhận ma túy, tiền công bị cáo không gặp trực tiếp mà chỉ liên lạc bằng điện thoại hoặc qua ứng dụng Telegram và tùy vào việc giao ma túy nhiều hay ít, mỗi ngày người thanh niên trên sẽ cho bị cáo từ 300.000đ đến 500.000đ. Tính đến trước ngày bị bắt quả tang, bị cáo đã nhận được tiền công 02 lần với số tiền 5.000.000đ. Do đó, bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến gì khác nhưng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Với hành vi đã thực hiện và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 22/02/2021, bị cáo đã cất giữ trái phép nhiều chất ma túy với tổng khối lượng gồm 6,2189 gam loại MDMA, 10,8778 gam loại Ketamine, 7,3669 gam loại Methamphetamine và MDMA trong người và ngay trước phòng trọ của bị cáo thuê ở thuộc khóm 4, phường 6, thành phố Cà Mau với mục đích bán cho người khác nhằm thu lợi bất chính thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật. Lời khai nhận trên của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và kết luận giám định, phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra.

[3] Hành vi cất giữ trái phép nhiều chất ma túy của bị cáo với mục đích mua bán đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, sức khỏe và sự phát triển giống nòi. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết ma túy là loại độc dược gây nghiện bị Nhà nước nghiêm cấm mua bán trái phép dưới mọi hình thức và biết được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Hơn nữa, khối lượng ma túy bị cáo cất giấu theo kết luận giám định thuộc tình tiết tăng nặng định khung hình phạt nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự là có căn cứ.

[4] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội bởi chính tác hại của ma túy gây ra, là mầm mống cho việc lây lan bệnh tật, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội khác nên cần xử lý nghiêm nhưng xét về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng các tình tiết này là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[5] Với đánh giá nêu tại các đoạn [1], [2], [3] và [4] nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng tuy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng nhưng bản thân bị cáo không nghiện ma túy, không mắc bệnh lý về thần kinh, nhận thức và điều khiển được hành vi của mình, chỉ vì hám lợi bị cáo xem thường quy định của pháp luật nên đã thực hiện hành vi cất giấu nhiều chất ma túy với khối lượng như nêu trên cùng cân tiểu ly và nhiều bọc nilon nhỏ nhằm để bán trái phép chất ma túy. Do đó, mức hình phạt của Kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, đảm bảo được tính răn đe, giáo dục và thể hiện được chính sách nhân đạo của Nhà nước ta đối với người phạm tội biết ăn năn, hối cải như bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án, Cơ quan giám định đã hoàn lại một phong bì hoàn mẫu đã được niêm phong số: 66/GĐH-PC09 ngày 26/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau (trong đó: Có 1,6015 gam tinh thể màu trắng, ký hiệu M.29/2021 sau khi trích giám định và không lưu; 1,2306 gam của 05 viên nén màu cam, ký hiệu M.29/2021 sau khi trích giám định và không lưu; 5,48881 gam của 21 viên nén màu nâu, ký hiệu M.30/2021 sau khi trích giám định và không lưu; 3,1168 gam của 13 viên nén màu cam, ký hiệu M.30/2021 sau khi trích giám định và không lưu và 8,6934 gam tinh thể màu trắng bên trong 11 bọc nylon, ký hiệu M.30/2021 sau khi trích giám định và không lưu; Phong bì niêm phong mẫu ký hiệu M.29/2021 gửi giám định; Túi niêm phong mẫu ký hiệu M.30/2021 gửi giám định; Bọc nylon dùng để chứa tinh thể màu trắng ký hiệu M.29/2021; Bọc nylon dùng để chứa 05 viên nén màu cam ký hiệu M.29/2021; Bọc nylon thứ nhất dùng để chứa 21 viên nén màu nâu ký hiệu M.30/2021; Bọc nylon thứ hai dùng để chứa 13 viên nén màu cam ký hiệu M.30/2021; Bọc nylon thứ ba, thứ tư, thứ năm và 11 bọc nylon dùng để chứa tinh thể màu trắng, ký hiệu M.30/2021), đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Riêng 01 (một) cây cân tiểu ly màu đen và nhiều bọc nylon nhỏ chưa sử dụng, đây là dụng cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu VSMART màu trắng, có gắn sim số 0398.129.862 đã chứng minh được bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc để thực hiện tội phạm nên tịch thu sung quỹ nhà nước còn 01 (một) điện thoại di động màu xanh, mặt sau có hình trái táo khuyết, có gắn sim số 0973.246.802 cùng 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, có gắn sim số 0832.117.662 không có cơ sở xác định bị cáo dùng vào việc phạm tội và tại phiên tòa, bị cáo có yêu cầu xin nhận lại nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô mang biển số 69D1-289.12, trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy đứng tên chủ sở hữu là chị Phạm Huỳnh Ý Nhi quá trình điều tra, chỉ làm việc được với bà Huỳnh Minh Thế là mẹ ruột của chị Nhi và bà Thế cho biết xe trên là của chị Nhi mua khi chưa lập gia đình. Sau đó, chị Nhi đã bán lại cho người khác nhưng không biết bán cho ai, việc bán xe bà chỉ nghe nói không có làm giấy tờ sang bán và chị Nhi đã bán cách nay khoảng hơn 03 năm, còn bị cáo khai mượn xe trên của người chị tên Linh ở phường 8, thành phố Cà Mau nhưng không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau chưa mời chị Nhi, chị Linh làm việc được. Do đó, Kiểm sát viên đề nghị tách ra, giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ xử lý sau là phù hợp. Đối với tài sản khác còn lại đã được xử lý trong quá trình điều tra, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[7] Đối với người tên Hợp và người thanh niên thuê bị cáo đi giao ma túy, do không xác định được nhân thân, địa chỉ cụ thể nên Kiểm sát viên đề nghị tách ra, giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Đối những lần bán ma túy trước ngày bị bắt quả tang, do không xác định được người mua và không chứng cứ nào khác chứng minh bị cáo bán trái phép chất ma túy ngoài lời khai của bị cáo nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau, Viện kiểm sát viên không xem xét xử lý những lần này và tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị tách ra giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, có căn cứ xử lý sau là có cơ sở.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự và các Điều 106, 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo Dương Ngọc Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Dương Ngọc Đ 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/02/2021.

- Về vật chứng:

Tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu VSMART màu trắng, có gắn sim số 0398.129.862 thu giữ của bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì hoàn mẫu đã được niêm phong số: 66/GĐH-PC09 ngày 26/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau (trong đó: Có 1,6015 gam tinh thể màu trắng, ký hiệu M.29/2021 sau khi trích giám định và không lưu; 1,2306 gam của 05 viên nén màu cam, ký hiệu M.29/2021 sau khi trích giám định và không lưu; 5,48881 gam của 21 viên nén màu nâu, ký hiệu M.30/2021 sau khi trích giám định và không lưu; 3,1168 gam của 13 viên nén màu cam, ký hiệu M.30/2021 sau khi trích giám định và không lưu và 8,6934 gam tinh thể màu trắng bên trong 11 bọc nilon, ký hiệu M.30/2021 sau khi trích giám định và không lưu; Phong bì niêm phong mẫu ký hiệu M.29/2021 gửi giám định; Túi niêm phong mẫu ký hiệu M.30/2021 gửi giám định; Bọc nilon dùng để chứa tinh thể màu trắng ký hiệu M.29/2021; Bọc nilon dùng để chứa 05 viên nén màu cam ký hiệu M.29/2021; Bọc nilon thứ nhất dùng để chứa 21 viên nén màu nâu ký hiệu M.30/2021; Bọc nilon thứ hai dùng để chứa 13 viên nén màu cam ký hiệu M.30/2021; Bọc nilon thứ ba, thứ tư, thứ năm và 11 bọc nilon dùng để chứa tinh thể màu trắng ký hiệu M.30/2021) cùng 01 (một) cây cân tiểu ly màu đen và nhiều bọc nilon nhỏ chưa sử dụng.

Trả lại cho bị cáo các tài sản gồm: 01 (một) điện thoại di động màu xanh, mặt sau có hình trái táo khuyết, có gắn sim số 0973.246.802 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, có gắn sim số 0832.117.662.

Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tiếp tục tạm giữ 01 (một) chiếc xe mô tô mang biển số 69D1-289.12 để điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau.

- Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu số tiền là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng, chưa nộp).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND Tp.Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp.Cà Mau;
- Cơ quan THA hình sự Tp.Cà Mau;
- Cơ quan thi hành án dân sự Tp.Cà Mau;
- Nhà tạm giữ CATp.Cà Mau;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Lâm Hoài Ân**